

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:		
1.1	- Có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo Mẫu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT.	- Có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo Mẫu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT.	- Không Có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa theo Mẫu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT.
	- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT và cung cấp tài liệu chứng minh.	- Có Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT và cung cấp tài liệu chứng minh.	- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT và không cung cấp tài liệu chứng minh.
*	<i>Kết luận mục 1</i>	<i>Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.</i>	<i>Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</i>
2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:		
2.1	Thời gian bảo hành ≥ 3 năm hoặc 100.000 km đầu tiên. Tùy điều kiện nào đến trước. Bảo hành phải được thực hiện tại Đại lý chính hãng	- Có cam kết đáp ứng yêu cầu	- Không Có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu
2.3	Cam kết Bảo dưỡng theo quy định của hãng sản xuất	- Có cam kết	- Không Có cam kết
2.4	Các cam kết khác: Nhà thầu phải cung cấp bản cam kết có ký, đóng dấu hợp lệ thể hiện đầy đủ các nội dung cam kết như sau:	- Có cam kết đầy đủ theo yêu cầu	- Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ không đáp ứng yêu cầu
	- Hàng hóa phải bảo đảm mới 100%, chưa qua sử		

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	dụng, sản xuất từ năm 2025 trở về sau		
	- Trong thời gian bảo hành, nhà thầu phải có dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật: 24/24; 7 ngày/tuần.		
	- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng < 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư.		
	- Hàng hóa cung cấp không ảnh hưởng, tác động đến môi trường hoặc nếu ảnh hưởng, tác động đến môi trường phải đề xuất biện pháp để giải quyết.		
	- Nhà thầu sẽ cung cấp tài liệu khi giao hàng bao gồm: Giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc tương đương và các tài liệu chứng minh thiết bị hợp pháp với đầy đủ thông tin về hàng hóa như trong hợp đồng);		
*	Kết luận mục 2	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có ≥ 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa: ≥ 20 năm	Nhà thầu có cam kết đáp ứng theo yêu cầu.	Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đáp ứng theo yêu cầu
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa: Đáp ứng yêu cầu tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa Chương IV.	Tiến độ cung cấp đáp ứng yêu cầu	Tiến độ cung cấp không đáp ứng yêu cầu

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
5	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	- Không có hợp đồng đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	- Có hợp đồng đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
*	Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo		